Trường THPT PHÙNG KHẮC KHOAN-TT
Năm học 2019 - 2020
Học kỳ 2

# THỜI KHOÁ BIỂU

**Số 4**

## BUỔI SÁNG

*Thực hiện từ ngày 20 tháng 01 năm 2020*

| THỨ | TIẾT | 10A1 (Vi(Đ)) | 10A2 (L.Hương(A)) | 10A3 (Nguyệt(T)) | 10A4 (Liên(Đ)) | 10A5 (PhongVân(V) | 10A6 (Hảo(T)) | 10A7 (Tơ(S)) | 10A8 (Hương(T)) | 12A1 (Hiền(T)) | 12A2 (Trang(L)) |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 2 | 1 | Chào cờ | Chào cờ | Chào cờ | Chào cờ | Chào cờ | Chào cờ | Chào cờ | Chào cờ | Chào cờ | Chào cờ |
| | 2 | NGLL | NGLL | NGLL | NGLL | NGLL | NGLL | NGLL | NGLL | NGLL | NGLL |
| | 3 | Hoá-Hường(H) | NN-L.Hương(A) | Địa-Thuý(Đ) | Sinh-Tơ(S) | Văn-PhongVân(V | Sử-Hằng(S) | Toán-Nguyệt(T) | Toán-Hương(T) | Toán-Hiền(T) | Sinh-C.Xuân(S) |
| | 4 | GDCD-Hằng | NN-L.Hương(A) | Toán-Nguyệt(T) | Địa-Liên(Đ) | Lý-Trang(L) | Toán-Hảo(T) | Văn-PhongVân(V | Sinh-Tơ(S) | GDCD-Hạnh | Hoá-Tuấn(H) |
| | 5 | Sử-Hằng(S) | Hoá-Thanh(H) | Toán-Nguyệt(T) | Văn-Yến(V) | Toán-Dũng(T) | Hoá-Nam(H) | CNghệ-Tơ(S) | Hoá-Lý(H) | Địa-Vi(Đ) | Địa-Liên(Đ) |
| 3 | 1 | CNghệ-Tám(S) | Tin-MINH | Sử-Nụ(S) | Toán-An(T) | TD-Anh(TD) | Lý-Mai(L) | Hoá-Hường(H) | NN-Tuyết(A) | NN-Hoàn(A) | Toán-Vinh(T) |
| | 2 | Toán-An(T) | NN-L.Hương(A) | NN-Mai(A) | NN-Lộc(A) | Sử-Nụ(S) | Tin-MINH | Toán-Nguyệt(T) | Văn-Oanh(VHD) | Tin-Lâm(Tin) | NN-Nam(A) |
| | 3 | Văn-Oanh(VHD) | CNghệ-Tám(S) | NN-Mai(A) | NN-Lộc(A) | Tin-Quang | TD-Anh(TD) | Toán-Nguyệt(T) | Tin-MINH | Văn-Nga(V) | NN-Nam(A) |
| | 4 | Tin-Quang | Toán-An(T) | Tin-MINH | Sử-Nụ(S) | NN-Tuyết(A) | NN-Mai(A) | NN-H.Hương(A) | CNghệ-Tám(S) | Toán-Hiền(T) | Văn-Nga(V) |
| | 5 | NN-Mai(A) | Văn-Thái(V) | Toán-Nguyệt(T) | Tin-MINH | NN-Tuyết(A) | CNghệ-Tám(S) | NN-H.Hương(A) | Sử-Nụ(S) | Lý-Trang(L) | Văn-Nga(V) |
| 4 | 1 | Toán-An(T) | Văn-Thái(V) | TD-Hiếu(TD) | Hoá-Tiên(H) | Sử-Nụ(S) | Toán-Hảo(T) | GDCD-Hương | Tin-MINH | Hoá-Tuấn(H) | Tin-Lâm(Tin) |
| | 2 | Toán-An(T) | Văn-Thái(V) | Sử-Nụ(S) | TD-Hiếu(TD) | Hoá-Tiên(H) | NN-Mai(A) | Hoá-Hường(H) | QP-TùngQP | TD-Quỳnh | Hoá-Tuấn(H) |
| | 3 | TD-Quỳnh | TD-Hiếu(TD) | Tin-MINH | Toán-An(T) | GDCD-Hương | NN-Mai(A) | QP-TùngQP | Sử-Nụ(S) | NN-Hoàn(A) | QP-TiếnQp |
| | 4 | QP-TiếnQp | Tin-MINH | Hoá-Tiên(H) | Toán-An(T) | Toán-Dũng(T) | Sử-Hằng(S) | Lý-Thư(L) | GDCD-Hương | Văn-Nga(V) | TD-Quỳnh |
| | 5 | NN-Mai(A) | Toán-An(T) | Hoá-Tiên(H) | Sử-Nụ(S) | Toán-Dũng(T) | Tin-MINH | Sử-Hằng(S) | NN-Tuyết(A) | Văn-Nga(V) | NN-Nam(A) |
| 5 | 1 | Hoá-Hường(H) | Sử-Hằng(S) | Văn-PhanVân(V) | Văn-Yến(V) | CNghệ-Thủy(KT) | QP-TùngQP | Lý-Thư(L) | TD-ThủyQP | Toán-Hiền(T) | Toán-Vinh(T) |
| | 2 | TD-Quỳnh | Toán-An(T) | Văn-PhanVân(V) | Văn-Yến(V) | QP-TùngQP | Lý-Mai(L) | TD-ThủyQP | Văn-Oanh(VHD) | Toán-Hiền(T) | Sử-Hằng(S) |
| | 3 | Sử-Hằng(S) | Toán-An(T) | GDCD-Hằng | QP-TùngQP | NN-Tuyết(A) | Văn-PhanVân(V) | NN-H.Hương(A) | Văn-Oanh(VHD) | NN-Hoàn(A) | TD-Quỳnh |
| | 4 | Văn-Oanh(VHD) | GDCD-Hằng | Lý-Thư(HD) | Toán-An(T) | NN-Tuyết(A) | Sinh-Tơ(S) | NN-H.Hương(A) | Lý-Thư(L) | TD-Quỳnh | NN-Nam(A) |
| | 5 | Toán-An(T) | Hoá-Thanh(H) | Sinh-Tơ(S) | Lý-Thư(HD) | Toán-Dũng(T) | NN-Mai(A) | Sử-Hằng(S) | NN-Tuyết(A) | Hoá-Tuấn(H) | Văn-Nga(V) |
| 6 | 1 | CNghệ-Tám(S) | Sinh-Tơ(S) | CNghệ-Thủy(KT) | TD-Hiếu(TD) | Tin-Quang | Văn-PhanVân(V) | Tin-MINH | Toán-Hương(T) | NN-Hoàn(A) | Lý-Trang(L) |
| | 2 | Sinh-Tơ(S) | CNghệ-Tám(S) | TD-Hiếu(TD) | NN-Lộc(A) | CNghệ-Thủy(KT) | Văn-PhanVân(V) | Tin-MINH | Toán-Hương(T) | CNghệ-Tuyên | Toán-Vinh(T) |
| | 3 | Lý-Thư(HD) | QP-TiếnQp | Văn-PhanVân(V) | NN-Lộc(A) | TD-Anh(TD) | GDCD-Hương | Sinh-Tơ(S) | CNghệ-Tám(S) | Lý-Trang(L) | Toán-Vinh(T) |
| | 4 | Tin-Quang | TD-Hiếu(TD) | Toán-Nguyệt(T) | Lý-Thư(HD) | Lý-Trang(L) | TD-Anh(TD) | CNghệ-Tơ(S) | NN-Tuyết(A) | QP-TiếnQp | Văn-Nga(V) |
| | 5 | | Lý-Thư(HD) | QP-TiếnQp | Tin-MINH | Sinh-Tơ(S) | CNghệ-Tám(S) | Toán-Nguyệt(T) | Lý-Thư(L) | Văn-Nga(V) | CNghệ-Tuyên |
| 7 | 1 | NN-Mai(A) | NN-L.Hương(A) | Lý-Thư(HD) | GDCD-Hương | Hoá-Tiên(H) | Hoá-Nam(H) | Văn-PhongVân(V | Địa-Liên(Đ) | Sử-Hằng(S) | Tin-Lâm(Tin) |
| | 2 | NN-Mai(A) | Địa-Liên(Đ) | CNghệ-Thủy(KT) | Hoá-Tiên(H) | Địa-Vi(Đ) | Toán-Hảo(T) | Văn-PhongVân(V | Hoá-Lý(H) | Tin-Lâm(Tin) | GDCD-Hạnh |
| | 3 | Địa-Vi(Đ) | Lý-Thư(HD) | NN-Mai(A) | CNghệ-Thủy(KT) | Văn-PhongVân(V | Toán-Hảo(T) | Địa-Thuý(Đ) | TD-ThủyQP | Sinh-Thanh(S) | Lý-Trang(L) |
| | 4 | Lý-Thư(HD) | Sử-Hằng(S) | NN-Mai(A) | CNghệ-Thủy(KT) | Văn-PhongVân(V | Địa-Thuý(Đ) | TD-ThủyQP | Toán-Hương(T) | Địa-Vi(Đ) | Địa-Liên(Đ) |
| | 5 | SH lớp | SH lớp | SH lớp | SH lớp | SH lớp | SH lớp | SH lớp | SH lớp | SH lớp | SH lớp |

Trường THPT PHÙNG KHẮC KHOAN-TT
Năm học 2019 - 2020
Học kỳ 2

# THỜI KHOÁ BIỂU

**Số 4**

## BUỔI SÁNG

*Thực hiện từ ngày 20 tháng 01 năm 2020*

| THỨ | TIẾT | 12A3 (Hạnh) | 12A4 (Hằng) | 12A5 (Mai(L)) | 12A6 (Hường(H)) | 12A7 (Diễm(S)) | 12A8 (H.Hương(A)) | 12A9 (Lan(T)) | 12A10 (Tùng) | 12A11 (Hằng(S)) | 12A12 (Lăng(V)) | 12A13 (C.Xuân(S)) |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 2 | 1 | Chào cờ | Chào cờ | Chào cờ | Chào cờ | Chào cờ | Chào cờ | Chào cờ | Chào cờ | Chào cờ | Chào cờ | Chào cờ |
| | 2 | NGLL | NGLL | NGLL | NGLL | NGLL | NGLL | NGLL | NGLL | NGLL | NGLL | NGLL |
| | 3 | NN-Nam(A) | Địa-Liên(Đ) | GDCD-Hạnh | Văn-Minh(V) | Toán-Hảo(T) | NN-H.Hương(A) | Toán-Lan(T) | Sử-Diễm(S) | Văn-Lăng(V) | Địa-Vi(Đ) | CNghệ-Hiền |
| | 4 | NN-Nam(A) | Hoá-Hường(H) | NN-Hoa(A) | Văn-Minh(V) | Sử-Diễm(S) | NN-H.Hương(A) | Địa-Thuý(Đ) | CNghệ-Hiền | Sinh-C.Xuân(S) | Toán-Nam(T) | Văn-Lăng(V) |
| | 5 | Hoá-Tuấn(H) | NN-Nam(A) | NN-Hoa(A) | NN-L.Hương(A) | GDCD-Hằng | Địa-Thuý(Đ) | Sử-Diễm(S) | Văn-Minh(V) | Toán-Hiền(T) | Toán-Nam(T) | Lý-Trang(L) |
| 3 | 1 | TD-Quỳnh | Văn-Minh(V) | Tin-Phượng | Địa-Yến(Đ) | NN-L.Hương(A) | QP-TrángQP | Tin-Lưu | TD-NamTD | Hoá-Thanh(H) | CNghệ-Hiền | Tin-Lâm(Tin) |
| | 2 | Văn-Nga(V) | TD-Quỳnh | Lý-Mai(L) | Văn-Minh(V) | Địa-Yến(Đ) | Tin-Lưu | TD-NamTD | Hoá-Hường(H) | CNghệ-Hiền | NN-Tuyết(A) | QP-TrángQP |
| | 3 | Toán-Vinh(T) | Hoá-Hường(H) | Văn-Thái(V) | Tin-Phượng | Hoá-Thanh(H) | Tin-Lưu | NN-Hoàn(A) | QP-TrángQP | Lý-Mai(L) | Tin-Lâm(Tin) | Địa-Yến(Đ) |
| | 4 | Lý-Thủy(L) | Tin-Phượng | NN-Hoa(A) | NN-L.Hương(A) | Văn-Thái(V) | Toán-Chí(T) | Hoá-Thanh(H) | NN-Nam(A) | NN-Hoàn(A) | Toán-Nam(T) | Toán-Thái(T) |
| | 5 | Tin-Phượng | Toán-Vinh(T) | Hoá-Thanh(H) | NN-L.Hương(A) | Lý-Thủy(L) | Hoá-Hường(H) | NN-Hoàn(A) | NN-Nam(A) | Tin-Lưu | Toán-Nam(T) | Toán-Thái(T) |
| 4 | 1 | TD-Quỳnh | Văn-Minh(V) | Toán-Hương(T) | Lý-Xuân(L) | TD-BảyTD | Văn-Nga(V) | CNghệ-Hiền | Tin-Lưu | NN-Hoàn(A) | Sinh-C.Xuân(S) | Sử-Nghĩa(S) |
| | 2 | Sử-Nghĩa(S) | Văn-Minh(V) | Địa-Lan(Đ) | Toán-Hương(T) | Toán-Hảo(T) | TD-BảyTD | NN-Hoàn(A) | NN-Nam(A) | Tin-Lưu | Văn-Lăng(V) | Sinh-C.Xuân(S) |
| | 3 | Văn-Nga(V) | NN-Nam(A) | TD-BảyTD | Toán-Hương(T) | Toán-Hảo(T) | Hoá-Hường(H) | Văn-Minh(V) | Lý-Xuân(L) | Địa-Lan(Đ) | Sử-Hằng(S) | Tin-Lâm(Tin) |
| | 4 | Địa-Lan(Đ) | NN-Nam(A) | Hoá-Thanh(H) | TD-BảyTD | Văn-Thái(V) | Sử-Nghĩa(S) | Toán-Lan(T) | Sinh-C.Xuân(S) | Văn-Lăng(V) | NN-Tuyết(A) | Hoá-Tuấn(H) |
| | 5 | Hoá-Tuấn(H) | QP-TiếnQp | Văn-Thái(V) | Hoá-Hường(H) | Tin-Lưu | Lý-Thư(L) | Hoá-Thanh(H) | Địa-Lan(Đ) | Văn-Lăng(V) | Lý-Mai(L) | NN-Hoàn(A) |
| 5 | 1 | Tin-Phượng | TD-Quỳnh | Văn-Thái(V) | TD-BảyTD | CNghệ-Tuyên | Văn-Nga(V) | Tin-Lưu | Văn-Minh(V) | Lý-Mai(L) | NN-Tuyết(A) | NN-Hoàn(A) |
| | 2 | Văn-Nga(V) | Tin-Phượng | Văn-Thái(V) | Hoá-Hường(H) | TD-BảyTD | GDCD-Hằng | Văn-Minh(V) | GDCD-Tùng | Văn-Lăng(V) | NN-Tuyết(A) | NN-Hoàn(A) |
| | 3 | Văn-Nga(V) | Toán-Vinh(T) | TD-BảyTD | CNghệ-Tuyên | Tin-Lưu | Lý-Thư(L) | Văn-Minh(V) | NN-Nam(A) | Toán-Hiền(T) | Lý-Mai(L) | Văn-Lăng(V) |
| | 4 | CNghệ-Tuyên | Toán-Vinh(T) | Tin-Phượng | Văn-Minh(V) | Văn-Thái(V) | TD-BảyTD | NN-Hoàn(A) | Tin-Lưu | Toán-Hiền(T) | Văn-Lăng(V) | Hoá-Tuấn(H) |
| | 5 | NN-Nam(A) | Lý-Xuân(L) | Lý-Mai(L) | Tin-Phượng | Văn-Thái(V) | Toán-Chí(T) | GDCD-Hằng | Toán-Vinh(T) | NN-Hoàn(A) | Văn-Lăng(V) | Toán-Thái(T) |
| 6 | 1 | QP-TiếnQp | Văn-Minh(V) | Sử-Nga(S) | QP-TrángQP | Lý-Thủy(L) | CNghệ-Tuyên | TD-NamTD | Toán-Vinh(T) | Hoá-Thanh(H) | GDCD-Hương | Địa-Yến(Đ) |
| | 2 | Lý-Thủy(L) | Sử-Nga(S) | QP-TiếnQp | Địa-Yến(Đ) | QP-TrángQP | Văn-Nga(V) | Lý-Trang(L) | Văn-Minh(V) | Địa-Lan(Đ) | Hoá-Thanh(H) | TD-NamTD |
| | 3 | Địa-Lan(Đ) | CNghệ-Tuyên | Toán-Hương(T) | Sử-Nga(S) | Địa-Yến(Đ) | Văn-Nga(V) | QP-TrángQP | Văn-Minh(V) | TD-NamTD | Hoá-Thanh(H) | NN-Hoàn(A) |
| | 4 | NN-Nam(A) | Toán-Vinh(T) | CNghệ-Tuyên | Lý-Xuân(L) | NN-L.Hương(A) | Toán-Chí(T) | Văn-Minh(V) | Địa-Lan(Đ) | QP-TrángQP | TD-NamTD | Toán-Thái(T) |
| | 5 | Toán-Vinh(T) | NN-Nam(A) | Địa-Lan(Đ) | Toán-Hương(T) | Hoá-Thanh(H) | Toán-Chí(T) | Sinh-C.Xuân(S) | Lý-Xuân(L) | NN-Hoàn(A) | QP-TrángQP | Lý-Trang(L) |
| 7 | 1 | GDCD-Hạnh | GDCD-Hằng | Sinh-Bảy(S) | Toán-Hương(T) | Toán-Hảo(T) | Sinh-Thanh(S) | Địa-Thuý(Đ) | Toán-Vinh(T) | TD-NamTD | Địa-Vi(Đ) | Văn-Lăng(V) |
| | 2 | Sinh-Thanh(S) | Sinh-Bảy(S) | Toán-Hương(T) | GDCD-Hằng | NN-L.Hương(A) | Địa-Thuý(Đ) | Lý-Trang(L) | Toán-Vinh(T) | Sử-Hằng(S) | TD-NamTD | Văn-Lăng(V) |
| | 3 | Toán-Vinh(T) | Địa-Liên(Đ) | Toán-Hương(T) | Sinh-Bảy(S) | NN-L.Hương(A) | NN-H.Hương(A) | Toán-Lan(T) | Hoá-Hường(H) | GDCD-Hương | Tin-Lâm(Tin) | TD-NamTD |
| | 4 | Toán-Vinh(T) | Lý-Xuân(L) | NN-Hoa(A) | NN-L.Hương(A) | Sinh-Bảy(S) | NN-H.Hương(A) | Toán-Lan(T) | TD-NamTD | Toán-Hiền(T) | Văn-Lăng(V) | GDCD-Hương |
| | 5 | SHlớp | SHlớp | SHlớp | SHlớp | SHlớp | SHlớp | SHlớp | SHlớp | SHlớp | SHlớp | SHlớp |